TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 52 /2018/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 10 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72 /2018/ TLST- HNGĐ, ngày 11 tháng 6 năm 2018.

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Tổ 3-T, phường L, thành phố S, tỉnh T.

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn V**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Tổ 3-T, phường L, thành phố S, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu H và anh Hoàng Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thu H và anh Hoàng Văn V nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thu H trực tiếp nuôi con Hoàng Đăng K sinh ngày 06/5/2016 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có

sự thay đổi khác. Anh Hoàng Văn V có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Về cấp d- ỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận anh Hoàng Văn V cấp d- ỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thu H mỗi tháng **1.500.000 đồng** kể từ ngày 01/7/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Nguyễn Thu H có đơn yêu cầu thi hành, anh Hoàng Văn V không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự đều xác định không có tài sản chung.

- Công nợ chung: Hai bên đương sự đều xác định không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thu H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nộp ngân sách nhà n- ớc, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ngày 11/6/2018, tại biên lai số 0010929.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS TP. Sông Công;
- UBND phường;
- Chi cục THADS TP.Sông Công;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Hữu Nhường